TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ THỌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 116/2018/QĐST-HNGĐ	*Thị xã Phú Thọ, ngày 26 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 154/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 9 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H - sinh năm 1978

Địa chỉ: Khu 14, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Trần Ngọc L - sinh năm 1978.

Địa chỉ: Khu tập thể đơn vị, phân khu 2, Cơ sở giáo dục bắt buộc T, Cục C10, Bộ C, khu 15, xã Hà T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng TMCP B Chi nhánh P - Phòng giao dịch thị xã P.

Địa chỉ: Phố L, phường H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Đăng H - Phó giám đốc phụ trách Phòng giao dịch thị xã P theo Giấy ủy quyền số 432/2018/QĐ-LPB.PT ngày 03 tháng 10 năm 2018 của Ngân hàng TMCP B chi nhánh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 59, điều 60, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn

và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Ngọc L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung: Anh Trần Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trần H - sinh ngày 18/11/2003, chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trần Thu H - sinh ngày 09/8/2010 cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị Thu H, anh Trần Ngọc L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Ghi nhận sự tự thỏa thuận về việc chia tài sản chung như sau:

*Anh Trần Ngọc Lsử dụng và sở hữu các tài sản gồm:

Diện tích đất 687,8 m^2 (trong đó: 300m^2 đất ở nông thôn và 387,8m^2 đất vườn) thuộc thửa số 01, tờ bản đồ số 71 tại khu 14, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ đã được Ủy ban nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 819087 ngày 27/01/2016 mang tên ông Trần Ngọc L và bà Nguyễn Thị Thu H và 01 nhà xây 1,5 tầng nằm trên diện tích 687,8m^2 ở khu 14, xã Hà L, thị xã P, tỉnh Phú Thọ trên.

Anh Trần Ngọc L không phải thanh toán chênh lệch giá trị tài sản chung cho chị Nguyễn Thị Thu H.

-Về công nợ: Ghi nhận tự thỏa thuận của các đương sự về việc trả nợ như sau:

Anh Trần Ngọc L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP B Chi nhánh P-Phòng giao dịch thị xã P số tiền gốc là 342.250.000đ (Ba trăm bốn mươi hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 26/9/2018 theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Duy trì Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: HĐTC2932017279 ngày 16/11/2017 ký kết giữa bên thế chấp là ông Trần Ngọc L, bà Nguyễn Thị Thu H với bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP B Chi nhánh P - Phòng giao dịch thị xã P, tài sản thế chấp là: quyền sử dụng đất diện tích đất 687,8 m^2 thuộc thửa số 01, tờ bản đồ số 71 tại khu 14, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ đã được Ủy ban nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 819087 ngày 27/01/2016 mang tên ông Trần Ngọc L, bà Nguyễn Thị Thu H và 01 nhà xây 1,5 tầng cùng toàn bộ tài sản gắn liền với đất nằm trên diện tích 687,8m^2 ở khu 14, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ.

-Về công sức: Không có.

-Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.800.000đ (Bẩy triệu tám trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002095 ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Thu H 7.650.000đ (Bẩy triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã;
-Chi cục THADS thị xã;
- UBND xã Võ Lao, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

HÀ THU HIỀN